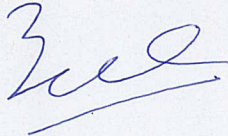
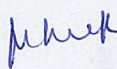

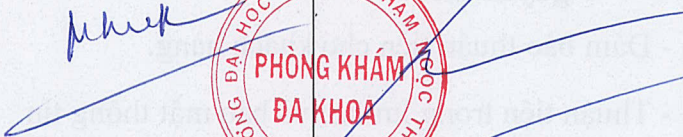

	TRƯỜNG ĐHYK PHẠM NGỌC THẠCH PHÒNG KHÁM ĐA KHOA	Mã: PKĐK.QT.12 Phiên bản: 2 Ban hành: 19./5./2023
	QUY TRÌNH KHÁM SỨC KHỎE ĐOÀN	

	Người biên soạn	Người xem xét	Người phê duyệt
Ký tên		 	
Họ tên	BS. Trần Xuân Bách	PGS.TS.BS. Trần Thị Mộng Hiệp	TS.BS. Võ Thành Liêm
Ngày	08./05/2023	11./05/2023	17.5./2023

THEO DÕI XEM XÉT /SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Phiên bản số	Vị trí thay đổi	Nội dung sửa đổi	Ngày xem xét /sửa đổi	Người xem xét /sửa đổi
2	- Phụ lục 1 - Phụ lục 2	- Sửa mẫu số khám sức khỏe định kỳ	08/05/2023	 BS Trần Xuân Bách

1 Mục đích

Quy định về trình tự, cách thức phối hợp trong quá trình khám và trả kết quả khám sức khỏe đoàn.

2 Phạm vi

Quy trình này áp dụng nội bộ cho hợp đồng khám sức khỏe đoàn tại Phòng khám.

3 Trách nhiệm

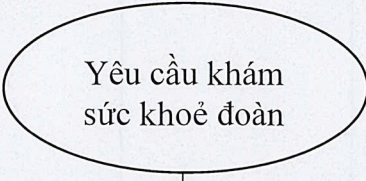
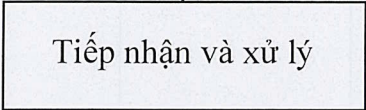
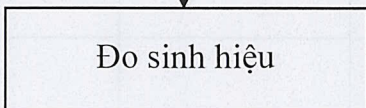
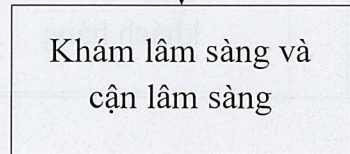
Ban lãnh đạo Phòng khám có trách nhiệm triển khai - giám sát việc thực hiện quy trình này. Các phòng ban chức năng có trách nhiệm hỗ trợ - theo dõi việc thực hiện quy trình, tuân thủ việc cung cấp thông tin, tham gia kiểm tra - phân tích và đề xuất ý kiến. Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ Phòng khám chịu trách nhiệm chính tổ chức kiểm tra, họp phân tích và báo cáo cho Ban lãnh đạo Phòng khám. Các nhân viên y tế có trách nhiệm thực hiện đúng và nghiêm túc quy trình này tại Phòng khám.

4 Nguyên tắc

- Đảm bảo thuận tiện cho khách hàng.
- Thuận tiện trong lưu trữ và bảo mật thông tin
- Hạn chế sai sót y khoa

5 Quy trình

Lưu đồ quy trình tổ chức khám sức khỏe đoàn tại Phòng khám:

Trách nhiệm	Các bước thực hiện	Mô tả/ các biểu mẫu
Khách hàng		Đến quầy tiếp nhận khám Đoàn để đăng ký khám sức khỏe hoặc liên hệ Tổ Khám sức khỏe
Phòng Tiếp nhận		Tiếp nhận hồ sơ, cấp mã ID Hướng dẫn khách hàng đến bàn đo sinh hiệu
Đo sinh hiệu		Ghi sinh hiệu Hướng dẫn khách hàng đến phòng khám chuyên khoa
Khám các chuyên khoa		<ul style="list-style-type: none"> - Khám theo mẫu SỔ khám sức khỏe định kỳ Phụ lục 03a ban hành kèm theo thông tư số 09/2023/TT-BYT ngày 05/05/2023 của Bộ trưởng BYT (Phụ lục 1) - Khách hàng phải kê khai đầy đủ thông tin theo Mẫu phụ lục 03a: <ul style="list-style-type: none"> + Tiền sử gia đình + Tiền sử, bệnh bản thân. + Các câu hỏi khác (nếu có) theo mẫu giấy chứng nhận sức khỏe + Trường hợp khách hàng là nữ: Phải kê khai đầy đủ Mục tiền sử phụ khoa - Khách hàng khám sức khỏe cam đoan những điều khai trên hoàn toàn đúng với sự thật. nếu sai sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và ký tên vào hồ sơ khám sức khỏe - Bác sĩ khám và thực hiện phân loại sức khỏe theo các mục trong giấy khám:

		<p>+ Lâm sàng: nội khoa, mắt, tai mũi họng, răng hàm mặt, da liễu, phụ sản (riêng chuyên khoa phụ sản khám theo phụ lục 2).</p> <p>+ Cận lâm sàng:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các xét nghiệm huyết học, sinh hoá, X quang và các xét nghiệm khác thực hiện khi có chỉ định của bác sĩ <p>- Sau khi khám xong, khách hàng trả hồ sơ khám tại phòng Tiếp nhận</p>
Phòng Kế hoạch – Nghiệp vụ	<p>↓</p> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: fit-content; margin: 0 auto;">Kết luận</div> <p>↓</p>	<p>- Nhận giấy khám sức khoẻ từ phòng Tiếp nhận</p> <p>- Căn cứ vào kết quả khám lâm sàng và cận lâm sàng, BS P.KHNV ký xác nhận sức khoẻ</p>
Phòng Tổ chức Hành chính	<p>↓</p> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: fit-content; margin: 0 auto;">Đóng dấu giấy khám sức khoẻ</div> <p>↓</p>	<p>- Nhận giấy khám từ P.KHNV</p> <p>- Đóng mộc giấy khám và lưu trữ bản điện tử</p>
Phòng Tiếp nhận – Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	<p>↓</p> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: fit-content; margin: 0 auto;">Trả giấy khám cho khách hàng</div>	<p>- Nhận giấy khám và gửi khách hàng</p>

6 Tài liệu chuyên môn

- Quy trình khám bệnh tại phòng khám PKĐK.QT.06 ban hành ngày 30/09/2019
- Quy trình khám sức khoẻ đoàn PKĐK.QT.12 ban hành ngày 07/10/2019

7 Tài liệu tham khảo

- Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/05/2013 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khoẻ
- Thông tư số 09/TT-BYT ngày 05/05/2023 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung một số Thông tư 14/2013/TT-BYT ngày 06/05/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn khám sức khoẻ.

SỔ KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ

(Mẫu sổ KSK kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BYT ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Ảnh
(4 x 6 cm)

1. Họ và tên (*chữ in hoa*):

2. Giới: Nam Nữ Năm sinh (Tuổi):

3. Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Định danh CD:

cấp ngày/...../..... Tại

.....

4. Số thẻ BHYT: 5. Số điện thoại liên hệ:

6. Nơi ở hiện tại:

.....

7. Nghề nghiệp:

8. Nơi công tác, học tập:

9. Ngày bắt đầu vào học/làm việc tại đơn vị hiện nay:/...../.....

10. Nghề, công việc trước đây (liệt kê các công việc đã làm trong 10 năm gần đây, tính từ thời điểm gần nhất):

a)

thời gian làm việc năm tháng từ ngày/...../..... đến/...../.....

b)

thời gian làm việc năm tháng từ ngày/...../..... đến/...../.....

11. Tiền sử bệnh, tật của gia đình:

.....

.....

.....

.....

12. Tiền sử bệnh, tật của bản thân:

Tên bệnh	Phát hiện năm	Tên bệnh nghề nghiệp	Phát hiện năm
a)		a)	
b)		b)	
c)		c)	
d)		d)	

.....ngày tháng ... năm

Người lao động xác nhận

(Ký và ghi rõ họ, tên)

Người lập sổ KSK định kỳ

(Ký và ghi rõ họ, tên)

KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ

I. TIỀN SỬ BỆNH, TẬT

(Bác sỹ khám sức khỏe hỏi và ghi chép)

Tiền sử sản phụ khoa (Đối với nữ):

- Bắt đầu thấy kinh nguyệt năm bao nhiêu tuổi:
- Tính chất kinh nguyệt: Thường Không đều
- Chu kỳ kinh: ngày Lượng kinh: ngày
- Đau bụng kinh: Có Không
- Đã lập gia đình: Có Không
- PARA:
- Số lần mổ sản, phụ khoa: Ghi rõ: Chưa
- Có đang áp dụng BPTT không? Có Ghi rõ: Không

II. KHÁM THỂ LỰC

Chiều cao:cm; Cân nặng: kg; Chỉ số BMI:

Mạch:lần/phút; Huyết áp:..... /..... mmHg

Phân loại thể lực:

III. KHÁM LÂM SÀNG

Nội dung khám		Họ tên, chữ ký của Bác sỹ
1.	Nội khoa	
a)	Tuần hoàn: Phân loại:	
b)	Hô hấp: Phân loại:	
c)	Tiêu hóa: Phân loại:	
d)	Thận – Tiết niệu Phân loại:	
đ)	Nội tiết Phân loại:	
e)	Cơ – xương – khớp Phân loại:	
g)	Thần kinh: Phân loại:	
h)	Tâm thần:	

	Phân loại:	
2.	Mắt:	
<i>Kết quả khám thị lực:</i>		
Không kính: Mắt phải:..... Mắt trái:		
Có kính: Mắt phải: Mắt trái:		
<i>Các bệnh về mắt (nếu có):</i>		
Phân loại:		
3.	Tai-Mũi-Họng:	
<i>Kết quả khám thính lực:</i>		
Tai trái: Nói thường:..... m; Nói thầm:.....m		
Tai phải: Nói thường:..... m; Nói thầm:.....m		
<i>Các bệnh về Tai-Mũi-Họng (nếu có):</i>		
Phân loại:		
4.	Răng-Hàm-Mặt	
<i>- Kết quả khám:</i> Hàm trên:.....		
Hàm dưới:		
<i>Các bệnh về Răng-Hàm-Mặt (nếu có):</i>		
Phân loại:		
5.	Da liễu	
<i>Kết quả khám:</i>		
Phân loại:		
6.	Phụ khoa (Chi tiết nội dung khám theo Danh mục tại Phụ lục 3b)	
<i>Kết quả khám:</i>		
.....		
.....		
.....		
.....		
Phân loại:		

IV. KHÁM CẬN LÂM SÀNG

Xét nghiệm huyết học/sinh hóa/X.quang và các xét nghiệm khác khi có chỉ định của bác sỹ:	
a) Kết quả:	
.....	
.....	
b) Đánh giá.....	
.....	
.....	

V. KẾT LUẬN

1. Phân loại sức khỏe:.....

2. Các bệnh, tật (nếu có):

.....

.....

.....

.....ngày..... tháng..... năm.....

NGƯỜI KẾT LUẬN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



h

PHỤ LỤC 2

DANH MỤC KHÁM CHUYÊN KHOA PHỤ SẢN TRONG KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ CHO LAO ĐỘNG NỮ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BYT ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

TT	NỘI DUNG KHÁM	GHI CHÚ
I.	Khám phụ khoa	
1.	Khám vùng bụng dưới và vùng bẹn.	
2.	Khám bộ phận sinh dục ngoài.	
3.	Khám âm đạo bằng mỏ vịt kết hợp quan sát cổ tử cung bằng mắt thường.	Chỉ thực hiện nếu tiếp cận được bằng đường âm đạo và có sự đồng ý của lao động nữ sau khi được nhân viên y tế tư vấn.
4.	Khám âm đạo phối hợp nắn bụng (khám bằng hai tay).	
5.	Khám trực tràng phối hợp nắn bụng (khám bằng hai tay).	Chỉ thực hiện nếu không tiếp cận được bằng đường âm đạo hoặc bệnh cảnh cụ thể đòi hỏi phải đánh giá thêm bằng khám trực tràng. Chỉ thực hiện nếu có sự đồng ý của lao động nữ sau khi được nhân viên y tế tư vấn.
II.	Sàng lọc ung thư cổ tử cung Thực hiện sàng lọc, phát hiện sớm tổn thương cổ tử cung bằng ít nhất một trong các kỹ thuật sau:	Chỉ thực hiện nếu tiếp cận được bằng đường âm đạo và có sự đồng ý của lao động nữ sau khi được nhân viên y tế tư vấn. Thực hiện theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế.
1.	Nghiệm pháp quan sát cổ tử cung với dung dịch Acid Acetic (VIA test)	
2.	Nghiệm pháp quan sát cổ tử cung với dung dịch Lugol (VILI test)	
3.	Xét nghiệm tế bào cổ tử cung	
4.	Xét nghiệm HPV	
III	Sàng lọc ung thư vú Thực hiện sàng lọc, phát hiện sớm tổn thương vú bằng ít nhất một trong các kỹ thuật sau:	

1.	Khám lâm sàng vú	
2.	Siêu âm tuyến vú hai bên	
3	Chụp Xquang tuyến vú	
IV.	Siêu âm tử cung-phân phụ (khi có chỉ định của bác sĩ khám)	

1 Phân loại sức khỏe theo quy định tại Quyết định số 1613/BYT-QĐ hoặc phân loại sức khỏe theo quy định của bộ tiêu chuẩn sức khỏe chuyên ngành đối với trường hợp khám sức khỏe chuyên ngành.

2 Ghi rõ các bệnh, tật, phương án điều trị, phục hồi chức năng hoặc giới thiệu khám chuyên khoa để khám bệnh, chữa bệnh. *2*



